

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 4 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Bích Nhung;

2. Bà Huỳnh Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 312/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Quỳnh H, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Võ Minh K, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Võ Thị Quỳnh H trình bày:

Chị và anh Võ Minh K đến với nhau hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 28/04/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại thôn K, xã N, huyện N. Tuy nhiên, đến tháng 09/2024, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh K không quan tâm đến gia đình, bất đồng quan điểm sống nên anh K tự ý bỏ đi sống ở chỗ khác mặc dù chị đang nuôi con nhỏ và đang mang bầu. Từ đó đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống, ít liên lạc với nhau, anh K chỉ về thăm con vài lần nhưng cũng không cấp dưỡng nuôi con. Ngày 21/02/2025, chị sinh người con thứ 2 nhưng ông K cũng như gia đình anh K cũng

không đến thăm, không chu cấp tiền bạc. Nay tình cảm vợ chồng không còn chỉ yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Võ Thị Minh T, sinh ngày 16/09/2020 và cháu Võ Quốc Kỳ K1, sinh ngày 21/02/2025. Hiện nay, chị đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu K1. Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu T và cháu K1, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Chị làm nghề may mặc, thu nhập từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ/tháng, ngoài ra chị còn có cha mẹ hỗ trợ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T, cháu K1.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Võ Minh K: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ về thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo mở phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa án để làm việc, không có văn bản thể hiện ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn và nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

- Nguyên đơn chị Võ Thị Quỳnh H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn, nuôi con chung với bị đơn anh Võ Minh K. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Bị đơn có nơi cư trú tại xã N, huyện N nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Đối với việc vắng mặt của bị đơn: Bị đơn anh Võ Minh K đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về tranh chấp hôn nhân*: Chị Võ Thị Quỳnh H và anh Võ Minh K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 19 ngày 28/4/2020 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, chị H trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại thôn K, xã N, huyện N. Tuy nhiên, đến tháng 09/2024, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do anh K không quan tâm đến gia đình, bất đồng quan điểm sống, anh K đã tự ý bỏ đi sống ở nơi khác mặc dù chị đang nuôi con nhỏ và đang mang bầu. Từ đó đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống, ít khi liên lạc với nhau, khi chị sinh con vào tháng 02/2025 anh K và gia đình anh K cũng không đến thăm và không cấp dưỡng nuôi hai con. Lời trình bày của chị H về tình trạng mâu thuẫn vợ chồng cơ bản phù hợp với nội dung xác nhận của chính quyền địa phương nơi chị H và anh K đang cư trú.

Bên cạnh đó, quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh K không đến Tòa án để làm việc, hoà giải, không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của chị H, điều này chứng tỏ anh K có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Tuy nhiên, từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng chị H anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

[2.2] *Về con chung*: Vợ chồng chị H anh K có 02 con chung là cháu Võ Thị Minh T, sinh ngày 16/09/2020 và cháu Võ Quốc Kỳ K1, sinh ngày 21/02/2025. Hiện nay chị H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu K1. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và cháu K1, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy cháu T và cháu K1 hiện mới hơn 04 tuổi và hơn 02 tháng tuổi, từ khi sinh ra đến nay chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và có sự hỗ trợ của gia đình trong việc chăm sóc các cháu nên đảm bảo các điều kiện để nuôi con. Bên cạnh đó, anh K cũng không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của chị H, giao cháu T, cháu K1 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[2.3] *Tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Quỳnh H.

1. *Về hôn nhân:* Chị Võ Thị Quỳnh H được ly hôn với anh Võ Minh K.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Võ Thị Quỳnh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Võ Thị Minh T, sinh ngày 16/09/2020 và cháu Võ Quốc Kỳ K1, sinh ngày 21/02/2025. Anh Võ Minh K không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc H1 phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003824 ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Chị H1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh Hải;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Th,
- (GCNKH số: 19, ngày 28/4/2020);
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đinh Thị Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xuân Thành Đỗ Thị Thanh Thủy

Đinh Thị Thành

